TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/DS-ST
Ngày: 24/02/2025
"V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lanh**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Huỳnh Văn Hồng**.
2. Bà: **Trần Thị Thu Hà**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Kiều Minh Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 2 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 275/2024TLST – DS ngày 24 tháng 10 năm 2024 về "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 2 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc R** – sinh năm: 1975 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà **Ngô Thị P** – sinh năm: 1960 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 29/9/2023, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà hôm nay của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc R trình bày:

Nguyên vào năm 2014 đến năm 2017, bà có làm đầu thảo hụi và cho bà Ngô Thị P tham gia góp hụi. Bà Ngô Thị P tham gia 03 dây hụi tháng và 03 dây hụi mùa và lấy tên thường gọi trong danh sách hụi (P chị K + M). Bà P hốt hết 6 dây hụi và không đóng hụi chết cho bà. Buộc bà phải choàng hụi cho các hụi viên hiện nay các dây hụi bà P tham gia đã mãn hụi. Bà P tham gia hụi cụ thể như sau:

Dây hụi 01: Hụi mùa hụi 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) khui hụi ngày 25/08/2015 (âm lịch) 04 tháng khui hụi 01 lần gồm có 14 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 05 bà P kiêu hụi 1.400.000 đồng, hụi viên đóng 1.600.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 26.400.000 đồng trừ 900.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 25.500.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 10 và ngưng đóng

hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 04 lần hụi chết số tiền: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) x 04 lần = 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Dây hụi 02: Hụi mùa hụi 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) khui hụi ngày 07/05/2015 (âm lịch) 04 tháng khui hụi 01 lần gồm có 15 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 03 bà P kiêu hụi 1.350.000 đồng, hụi viên đóng 1.650.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 25.800.000 đồng trừ 900.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 24.900.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 11 và ngưng đóng hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 04 lần hụi chết số tiền: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) x 04 lần = 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Dây hụi 03: Hụi mùa hụi 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) khui hụi ngày 13/08/2017 (âm lịch) 04 tháng khui hụi 01 lần gồm có 12 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 04 bà P kiêu hụi 2.100.000 đồng, hụi viên đóng 2.900.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 38.200.000 đồng trừ 2.000.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 36.200.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 06 và ngưng đóng hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 06 lần hụi chết số tiền: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) x 06 lần = 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Dây hụi 04: Hụi tháng hụi 1.000.000 đồng (một triệu đồng) khui hụi ngày 06/04/2018 (âm lịch) mỗi tháng khui hụi 01 lần gồm có 19 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 09 bà P kiêu hụi 350.000 đồng, hụi viên đóng 650.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 12.050.000 đồng trừ 500.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 11.550.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 16 và ngưng đóng hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 03 lần hụi chết số tiền: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) x 03 lần = 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Dây hụi 05: Hụi tháng hụi 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) khui hụi ngày 06/04/2018 (âm lịch) mỗi tháng khui hụi 01 lần gồm có 18 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 03 bà P kiêu hụi 550.000 đồng, hụi viên đóng 1.450.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 21.750.000 đồng trừ 1.000.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 20.750.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 16 và ngưng đóng hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 02 lần hụi chết số tiền: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) x 02 lần = 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Dây hụi 06: Hụi mùa hụi 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) khui hụi ngày 06/07/2018 (âm lịch) 04 tháng khui hụi 01 lần gồm có 19 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 08 bà P kiêu hụi 1.650.000 đồng, hụi viên đóng 3.350.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 71.850.000 đồng trừ 2.000.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 69.850.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 14 và ngưng đóng hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 05 lần hụi chết số tiền: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) x 05 lần = 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Dây hụi 07: Hụi tháng hụi 1.000.000 đồng (một triệu đồng) khui hụi ngày 06/08/2018 (âm lịch) mỗi tháng khui hụi 01 lần gồm có 19 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 07 bà P kiêu hụi 380.000 đồng, hụi viên đóng

620.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 13.440.000 đồng trừ 500.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 12.940.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 12 và ngưng đóng hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 07 lần hụi chết số tiền: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) x 07 lần = 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Dây hụi 08: Hụi tháng hụi 1.000.000 đồng (một triệu đồng) khui hụi ngày 16/02/2019 (âm lịch) mỗi tháng khui hụi 01 lần gồm có 17 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 04 bà P kiu hụi 300.000 đồng, hụi viên đóng 700.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 12.100.000 đồng trừ 500.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 11.600.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 06 và ngưng đóng hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 11 lần hụi chết số tiền: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) x 11 lần = 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng).

Dây hụi 09: Hụi tháng hụi 1.000.000 đồng (một triệu đồng) khui hụi ngày 16/02/2019 (âm lịch) mỗi tháng khui hụi 01 lần gồm có 17 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 05 bà P kiêu hụi 310.000 đồng, hụi viên đóng 690.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 12.280.000 đồng trừ 500.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 11.780.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 06 và ngưng đóng hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 11 lần hụi chết số tiền: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) x 11 lần = 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng).

Dây hụi 10: Hụi tháng hụi 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) khui hụi ngày 16/02/2019 (âm lịch) mỗi tháng khui hụi 01 lần gồm có 18 phần, bà P tham gia 01 phần hụi đến lần khui hụi thứ 04 bà P kiêu hụi 650.000 đồng, hụi viên đóng 1.350.000 đồng bà P nhận được số tiền hốt hụi là 24.900.000 đồng trừ 1.000.000 đồng thảo hụi. Bà P nhận trực tiếp số tiền 23.900.000 đồng và có kí tên vào biên nhận nhận tiền. Sau đó bà P đóng hụi chết được đến lần thứ 06 và ngưng đóng hụi ở dây hụi này bà choàng hụi cho bà P 12 lần hụi chết số tiền: 2.000.000 đồng (một triệu đồng) x 12 lần =24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng).

Dây hụi 11: Hụi mùa hụi 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) khui hụi ngày 13/08/2017 (âm lịch) 04 tháng khui hụi 01 lần gồm có 12 phần, bà P tham gia 01 phần bà P đóng hụi sống được 6 lần ở dây hụi này bà P còn sống nhưng đã ngưng hụi nên tôi đồng ý trả lại cho bà P 06 x 5.000.000 đồng = 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Tổng cộng tôi choàng hụi cho bà P ở 11 dây hụi trên với tổng số tiền 109.000.000 đồng (một trăm lẻ chín triệu đồng). Tôi đã nhiều lần gặp và điện thoại yêu cầu bà P trả cho tôi số tiền 109.000.000 đồng (một trăm lẻ chín triệu đồng) mà tôi đã choàng hụi cho bà P nhưng bà P cố tình tránh né và không thực hiện việc trả tiền hụi cho bà. Nhận thấy việc làm của bà P đã ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà.

Nay bà yêu cầu bà Ngô Thị P phải có nghĩa vụ phải trả lại cho bà số tiền tôi đã choàng hụi là 109.000.000 đồng (một trăm lẻ chín triệu đồng), bà không có yêu cầu gì thêm.

Bị đơn bà Ngô Thị P đã được Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho bà P nhưng bà P không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm

tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các phiên tòa xét xử vụ án. Xét việc vắng mặt của bà P không gây trở ngại cho việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà P.

Tại phiên tòa đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Nguyên đơn bà R có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng góp hụi giữa bà R và bị đơn bà P. Bà P có nơi cư trú tại ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Bị đơn bà Ngô Thị P vắng mặt, Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho bà P nhưng bà P cũng không đến Tòa án nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà P

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng góp hụi giữa bà R và bà P được thiết lập dựa trên sự tự nguyện giữa đôi bên nên hợp đồng này phù hợp theo quy định của pháp luật.

Bà R trình bày bà P là hụi viên còn bà R là đầu thảo hụi, bà P có tham gia 11 dây hụi của bà R. Nay bà R yêu cầu bà P phải trả cho bà R số tiền nợ hụi mà bà R đã choàng cho bà P 10 dây hụi tổng cộng số tiền là 139.000.000đ nhưnng bà R trừ 30.000.000đ tiền hụi của dây hụi thứ 11 mà bà P chưa hốt nên bà R yêu cầu bà P trả số tiền 109.000.000đ.

Xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà R là có cơ sở nên được chấp nhận vì theo lời trình bày của bà R thì bà P có tham gia của bà R tổng cộng 11 dây hụi và bà R đã choàng cho bà P số tiền là 139.000.000đ, nhưng do dây hụi thứ 11 hụi mùa, hụi 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) khui hụi ngày 13/08/2017 (âm lịch) 04 tháng khui hụi 01 lần gồm có 12 phần, bà P tham gia 01 phần bà P đóng hụi sống được 6 lần ở dây hụi này bà P còn sống nhưng đã ngưng hụi nên bà R đồng ý trả lại cho bà P 06 lần hụi chết với số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Bà R có cung cấp giấy nhận tiền khi bà giao hụi do bà P ký tên và danh sách hụi viên, tờ xác nhận của các hụi viên xác nhận là bà P có tham gia 11 dây hụi và bà R có choàng hụi cho bà P như lời trình bày của bà R. Tại phiên tòa hôm nay bà P vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà R, buộc bà P phải có nghĩa vụ trả cho bà R số tiền nợ hụi là 109.000.000đ.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: bà Ngô Thi P1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 22 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc R .

Buộc bà Ngô Thị P phải có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc R số tiền nợ hụi là 109.000.000đ (Một trăm lẽ chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: buộc bà Ngô Thị P phải nộp án phí là 5.450.000đ (năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Ngọc R không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc R số tiền tạm ứng án phí là 2.725.000đ (Hai triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N^{0}0009500 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cụcTHADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

Phạm Thị Lanh